

CHỈ DẪN ĐIỀN MẪU ĐƠN THÔNG TIN CỦA GIA ĐÌNH

CHƯƠNG TRÌNH CHĂM SÓC THEO DÕI EMBÉ/TRẺ EM CÓ NGUY CƠ CAO

MỤC ĐÍCH

Tài liệu này dùng để thu thập thông tin về nhân số xã hội học của bệnh nhân và gia đình trong chương trình Theo Dõi Em Bé/Trẻ Em Có Nguy Cơ Cao (HRIF) để quyết định những nhu cầu riêng biệt cho những bệnh nhân này, và thiết lập những tiêu chuẩn chăm sóc tốt hơn cho Chương Trình HRIF California.

GHI CHÚ: **Không** bắt buộc phải điền Tài Liệu Thông Tin Cho Gia Đình này và không cần phải sử dụng tài liệu này trong mỗi lần đến chương trình HRIF Program. Chương trình HRIF có thể điều chỉnh và sử dụng tài liệu này khi có nhiều mục không rõ/không chắc chắn trong những dữ kiện về nhân khẩu.

CHỈ DẪN

- Quý vị có thể nộp văn bản này cho bác sĩ của em bé/trẻ em trong cuộc hẹn đầu tiên tại chương trình HRIF (core visit) – *tự điền VÀ/HOẶC*
- Nhân viên của chương trình HRIF có thể xem lại các câu hỏi và điền các mục còn thiếu sót với người chăm sóc chính của em bé/trẻ em – *bác sĩ điền*

ĐỊNH NGHĨA CÁC MỤC

*Dịch Vụ Trẻ Em California- CCS, yêu cầu chúng tôi thu thập những thông tin có đánh dấu * về gia đình và trẻ em tham gia chương trình HRIF. Thông tin được thu thập thêm để giúp chương trình HRIF đáp ứng đúng nhu cầu của quý vị. Tài liệu này **không** dùng để cứu xét điều kiện cấp dịch vụ.*

Tên người điền văn bản và liên hệ với em bé/trẻ em – Tùy ý (optional)

Điền tên và họ.

Tên của em bé/trẻ em (tên và họ) – Tùy ý

Điền tên và họ của em bé/trẻ em sử dụng trong hồ sơ bệnh viện.

Địa chỉ email của người chăm sóc chính – Tùy ý

Điền địa chỉ email của người chăm sóc chính

Số điện thoại của người chăm sóc chính – Tùy ý

Điền số điện thoại có thể liên lạc được với gia đình quý vị.

Số điện thoại di động của người chăm sóc chính – Tùy ý

Điền số điện thoại di động có thể liên lạc được với gia đình quý vị.

Người chăm sóc chính có dự định dọn nhà trong tương lai gần không? – Tùy ý

- Đánh dấu “**Có**”, nếu người chăm sóc chính dự định dọn nhà.
- Đánh dấu “**Không**”, nếu người chăm sóc chính không dự định dọn nhà.

***1. Quý vị đang có những điều quan tâm nào sau đây về em bé/trẻ em không?**

Tham khảo HRIF-QCI: Manual of Definitions – Xuất bản 01.12, Những điều quan tâm của người chăm sóc em bé/trẻ em, trang 43.

Đánh dấu tất cả những điều quan tâm:

- **“Hành vi”**, người chăm sóc nhận thấy em bé/trẻ em có những hành vi không thể quản lý hoặc không giải thích được. Đối với trẻ sơ sinh có thể là "khóc nhiều", với trẻ em nhỏ là những vấn đề như thịnh nộ, trừng phạt, và sống xa cách, có thể cho vào mục này. Những hành vi này có thể là những khó khăn về bản chất của em bé/trẻ em, một sự thiếu hòa hợp của cha mẹ, hoặc cần được giáo dục hoặc huấn luyện.
- **“Cử động”** người chăm sóc có sự quan tâm vì em bé/trẻ em không có những khả năng thích hợp với lứa tuổi, như phối hợp cử động lớn hoặc tỉ mỉ, giữ thăng bằng, hiệu quả vv. . .
- **“Trầm tĩnh/Khóc”** người chăm sóc đánh giá khả năng tự chế/trầm tĩnh khi bức tức và khóc. Thí dụ: em bé/trẻ em/trẻ em tự trầm tĩnh như thế nào?
- **“Ăn & tăng trưởng”** người chăm sóc nhận thấy em bé/trẻ em có vấn đề về việc tăng thể trọng, dinh dưỡng bao gồm số lượng, khó nuốt hoặc nghẹn, thích ứng với cấu trúc của thực phẩm, chuyển sang ăn bằng miệng hoặc thức ăn đặc, hạn chế thực phẩm, vv. . . Thái độ trong bữa ăn bao gồm sự căng thẳng giữa người chăm sóc và em bé/trẻ em/trẻ em, giành quyền, sự phát triển phù hợp về việc tự ăn cũng bao gồm trong mục này.
- **“Thính giác (Tai)”** người chăm sóc quan tâm về thính giác của em bé/trẻ em, bao gồm lắng nghe hoặc chú ý đến tiếng động hoặc tiếng nói.
- **“Ngủ/Ngủ ban ngày”** người chăm sóc thấy có vấn đề khi em bé/trẻ em/trẻ em ngủ, ngủ yên giấc, thời gian ngủ, hoặc thời gian ngủ ban ngày.
- **“Đại tiện/Oc sưa”** người chăm sóc quan tâm đến hệ tiêu hóa của em bé/trẻ em, thí dụ, về việc đại tiện, không ăn được (như ọc ra hoặc ói), vv. . .
- **“Nói”** người chăm sóc quan tâm đến khả năng đối thoại của em bé/trẻ em, về phát biểu và hiểu người khác. Việc này bao gồm ra dấu, biểu lộ không dùng lời nói, hiểu và nói ra ý muốn hoặc nhu cầu.
- **“Thị giác (Mắt)”** người chăm sóc quan tâm về thị giác của em bé/trẻ em. Cha mẹ có thể báo cáo những triệu chứng như nhạy cảm với ánh sáng, nhắm mắt, giật cơ mắt, không nhìn thẳng vào mắt, vv. . .
- Đánh dấu **“Vấn đề khác”**

2. Chúng tôi có thể giúp quý vị điều gì?

- Đánh dấu “**Early Start/Regional Center**”, “**Giới thiệu**”, “**WIC**”, và “**Nơi khác**”

*3. Ai là người chăm sóc chính cho em bé/trẻ em?

Tham khảo HRIF-QCI: Manual of Definitions – Xuất bản 01.12, Người chăm sóc chính, tr 36.

Cho biết người chăm sóc chính. Nếu thay đổi người chăm sóc chính của em bé/trẻ em/trẻ em trong thời gian từ NICU xuất viện về nhà & giới thiệu đến chương trình HRIF, hoặc sau lần hẹn cuối với chương trình HRIF, thì đánh dấu mục nào mô tả đúng nhất tình trạng sống hiện tại của em bé/trẻ em/trẻ em với người chăm sóc chính.

GHI CHÚ: Người chăm sóc chính **không** phải là người giữ trẻ hoặc nhân viên nhà trẻ.

Chỉ đánh dấu một mục:

- Đánh dấu “**Mẹ**” nếu em bé/trẻ em sống với mẹ và bà là người chăm sóc chính ở nhà.
- Đánh dấu “**Cha**” nếu em bé/trẻ em sống với cha và ông là người chăm sóc chính ở nhà.
- Đánh dấu “**Cha Mẹ**” nếu em bé/trẻ em sống với cha mẹ và họ là người chăm sóc chính ở nhà..
- Đánh dấu “**Thân nhân khác/không phải cha mẹ**” nếu em bé/trẻ em sống với một (những) thân nhân không phải cha mẹ và là (những) người chăm sóc chính.
- Đánh dấu “**Không phải thân nhân**” nếu em bé/trẻ em sống với một người không phải thân nhân và không được Chính Quyền Tiểu Bang chỉ định là người chăm sóc chính ở nhà.
- Đánh dấu “**Gia đình nuôi/Dịch Vụ Bảo Vệ Trẻ Em - (CPS)**” nếu em bé/trẻ em tạm thời được chỉ định ở với người có chứng chỉ chăm sóc một em bé/trẻ em được đưa ra khỏi nhà cha/me, hoặc ở với những người do Chính Quyền Tiểu Bang chỉ định là người chăm sóc chính ở nhà.
- Đánh dấu “**Gia đình nuôi /Cha mẹ nuôi**” nếu em bé/trẻ em qua thủ tục pháp lý được sống vĩnh viễn với (những) giám hộ không phải cha hoặc mẹ, và là người chăm sóc chính ở nhà.
- Đánh dấu “**Viện Điều Dưỡng Nhi Khoa**” nếu em bé/trẻ em có nhu cầu y khoa nghiêm trọng, cần được điều dưỡng liên tục trong một cơ sở y khoa.
- Đánh dấu “**Nơi khác**” nếu người chăm sóc chính của em bé/trẻ em chưa được định nghĩa ở trên.

***4. Trình độ học vấn của (những) người chăm sóc chính?**

Tham khảo HRIF-QCI: Manual of Definitions – Xuất bản 01.12, Trình độ học vấn của người chăm sóc chính, tr 37.

Đánh dấu tất cả các mục thích hợp:

- Đánh dấu “**Dưới Lớp 9**” nếu có người trong nhà học dưới lớp 9.
- Đánh dấu “**Trung học**” nếu có người trong nhà học trung học (lớp 12), nhưng không có bằng tốt nghiệp.
- Đánh dấu “**Tốt nghiệp trung học/GED**” nếu có người trong nhà tốt nghiệp trung học, nhận bằng tốt nghiệp hoặc có chứng chỉ Giáo Dục Phổ Thông - General Educational Development (GED).
- Đánh dấu “**Đại học**” nếu có người trong nhà học đại học, nhưng không có bằng tốt nghiệp.
- Đánh dấu “**Tốt nghiệp đại học**” nếu có người trong nhà tốt nghiệp đại học nhận bằng Associate (AA, AS) hoặc Bachelor’s degree (BA, AB, BS).
- Đánh dấu “**Hậu đại học hoặc tốt nghiệp**” nếu có người trong nhà tốt nghiệp đại học và học hậu đại học hoặc nhận bằng Master (MA, MS, MSW, MBA); Tiến Sĩ (PhD, EdD) hoặc bằng Chuyên Môn (MD, DO, DDS, DVM, JD).
- Đánh dấu “**Trình độ khác**” nếu có người trong nhà học nghề hoặc kỹ thuật, và/hoặc nhận chứng chỉ hoàn tất khóa học.

***5. Việc làm của (những) người chăm sóc chính?**

Tham khảo HRIF-QCI: Manual of Definitions – Xuất bản 01.12, Nghề nghiệp của người chăm sóc chính, tr 37.

- Đánh dấu “**Toàn thời gian**” nếu cha mẹ hoặc người chăm sóc khác làm việc có lãnh lương, và làm 35 giờ hoặc nhiều hơn (thường là 40 giờ) một tuần.
- Đánh dấu “**Bán thời gian**” nếu cha mẹ hoặc người chăm sóc khác làm việc có lương, và làm ít hơn 35 giờ một tuần.
- Đánh dấu “**Việc tạm thời**” nếu người chăm sóc được mượn làm việc tạm thời; lãnh lương theo giờ; không có phúc lợi thông thường của nhân viên chính thức.
- Đánh dấu “**Nhiều việc làm**” nếu người chăm sóc làm nhiều việc, bán thời gian hoặc toàn thời gian.
- Đánh dấu “**Làm việc từ nhà**” nếu người chăm sóc có việc làm có thể làm tại nhà với giờ giấc không nhất định.
- Đánh dấu “**Hiện không đi làm**” nếu người chăm sóc là nội trợ, không có việc làm, có thể làm việc, đang tìm việc; hoặc có chọn lựa là không làm việc.

***6. Embé/trẻ em ở với ai?**

Tham khảo HRIF-QCI: Manual of Definitions – Xuất bản 01.12, Nơi cư ngụ của embé/trẻ em, tr 41.

Về việc cư ngụ hiện tại của embé/trẻ em và (những) người chăm sóc chính.

Chỉ đánh dấu **một** mục:

- Đánh dấu “**Cha và mẹ**” nếu embé/trẻ em ở với cha và mẹ đẻ và họ là người chăm sóc chính ở nhà.
- Đánh dấu “**Cha/mẹ**” nếu embé/trẻ em ở với một người cha hoặc mẹ đẻ và là người chăm sóc chính ở nhà.
- Đánh dấu “**Cha/mẹ/thân nhân khác**” nếu embé/trẻ em ở với một người cha hoặc mẹ đẻ và với (các) thân nhân không phải cha/mẹ đẻ và họ là người chăm sóc chính ở nhà.
- Đánh dấu “**Thân nhân/Không phải cha mẹ**” nếu embé/trẻ em ở với (những) thân nhân không phải cha/mẹ đẻ và họ là (những) người chăm sóc chính ở nhà.
- Đánh dấu “**Không phải thân nhân**” nếu embé/trẻ em ở với một người không phải thân nhân và không được Chính Quyền Tiểu Bang chỉ định là người chăm sóc chính ở nhà.
- Đánh dấu “**Gia đình nuôi /Cha mẹ nuôi**” nếu embé/trẻ em qua thủ tục pháp lý được sống vĩnh viễn với (những) giám hộ không phải cha hoặc mẹ, và là người chăm sóc chính ở nhà.
- Đánh dấu “**Gia đình nuôi/Dịch Vụ Bảo Vệ Trẻ Em - (CPS)**” nếu embé/trẻ em tạm thời được chỉ định ở với người có chứng chỉ chăm sóc một embé/trẻ em được đưa ra khỏi nhà cha/mẹ, hoặc ở với những người do Chính Quyền Tiểu Bang chỉ định là người chăm sóc chính ở nhà.
- Đánh dấu “**Viện Điều Dưỡng Nhi Khoa**” nếu embé/trẻ em có nhu cầu y khoa nghiêm trọng, cần được điều dưỡng liên tục trong một cơ sở y khoa.
- Đánh dấu “**Nơi khác**” nếu người chăm sóc chính của embé/trẻ em chưa được định nghĩa ở trên.
- Đánh dấu “**Không biết**” nếu không biết nơi cư ngụ của embé/trẻ em.

***7. Sắc tộc hoặc chủng tộc mô tả đúng nhất về người mẹ đẻ?**

Tham khảo HRIF-QCI: Manual of Definitions – Xuất bản 01.12, Chủng tộc của người mẹ đẻ, tr 33 và Sắc tộc của người mẹ đẻ, tr 34.

Đánh dấu tất cả các mục thích hợp:

- Đánh dấu “**Hispanic/Latino hoặc Mexican**” một người xuất xứ nguyên thủy là Cuban, Mexican, Puerto Rican, Nam hoặc Trung Mỹ, hoặc thuộc nền văn hóa hoặc xuất xứ Tây Ban Nha, không phân biệt chủng tộc.
- Đánh dấu “**Da đen hoặc Mỹ gốc Phi châu**”, một người xuất xứ nguyên thủy hoặc nhận mình thuộc chủng tộc da đen Phi châu bao gồm Botswanan, Ethiopian, Liberian, Namibian, Nigerian, Zairian, Barbadian, Dominican, Haitian, Jamaican, Tobagoan, Trinidadian, và West Indian.
- Đánh dấu “**Á châu, Thổ dân Hawaii hoặc Pacific Islander khác**”, một người xuất xứ nguyên thủy hoặc nhận mình thuộc chủng tộc Đông Dương vùng Viễn Đông, Đông Nam Á, lãnh thổ Ấn Độ, hoặc vùng đảo Thái Bình Dương. Bao gồm Hawaii, Laos, Việt Nam, Cambodia, Hong Kong, Taiwan, China, India, Japan, Korea, quần đảo Philippine, và Samoa.

Để làm giảm khoảng cách giữa địa lý và danh hiệu có thể được sử dụng để mô tả người dân châu Á, sau đây là danh sách những nhóm dân châu Á và Pacific Islander được báo cáo trong cuộc Điều tra dân số Hoa Kỳ 2000:

- **Á châu.** Một người xuất xứ nguyên thủy là bất cứ dân tộc nào ở vùng Viễn Đông, Đông Nam Á, hoặc lãnh thổ Ấn Độ bao gồm, thí dụ, Cambodia, China, India, Japan, Korea, Malaysia, Pakistan, quần đảo Philippine, Thailand, và Việt Nam. Bao gồm "Ấn Độ," "Trung Hoa," "Filipino," "Korean," "Japanese," "người Việt," và "người Á châu khác."
 - **Ấn Độ.** Bao gồm những người thuộc gốc "Asian Indian" hoặc tự nhận là người Bengalese, Bharat, Dravidian, East Indian, hoặc Goanese.
 - **Trung Hoa.** Bao gồm những người thuộc gốc "Hoa" hoặc tự nhận là người Quảng Đông, hoặc Mỹ gốc Hoa. Trong một số mục điều tra dân số, người Đài Loan bao gồm với người Hoa, trong khi ở những mục khác được ghi riêng biệt.
 - **Filipino.** Bao gồm những người thuộc gốc "Filipino" hoặc những người ghi vào báo cáo là người Philipino, Philippine, hoặc Filipino American.
 - **Japanese.** Bao gồm những người thuộc gốc "Japanese" hoặc những người ghi vào báo cáo là Nipponese hoặc Japanese American.
 - **Korean.** Bao gồm những người thuộc gốc "Korean" hoặc người tự nhận là Korean American.
 - **Việt Nam.** Bao gồm những người Việt Nam hoặc người tự nhận là người Mỹ gốc Việt.

- **Cambodian.** Bao gồm những người tự nhận là Cambodian hoặc Cambodia.
- **Hmong.** Bao gồm những người tự nhận là Hmong, Laohmong, hoặc Mong.
- **Laotian.** Bao gồm những người tự nhận là Laotian, Laos, hoặc Lào.
- **Thai.** Bao gồm những người tự nhận là Thái, Thailand, hoặc Siamese.
- **Dân Á châu khác.** Bao gồm những người Bangladeshi, Bhutanese, Burmese, Indochinese, Indonesian, Iwo Jiman, Madagascar, Malaysian, Maldivian, Nepalese, Okinawan, Pakistani, Singaporean, Sri Lankan, hoặc dân Á châu khác ghi rõ xuất xứ hoặc không ghi rõ xuất xứ.
- **Thổ dân Hawaii và Pacific Islander khác.** Một người xuất xứ là thổ dân Hawaii, Guam, Samoa, hoặc Pacific Islands khác. Bao gồm những người "Thổ dân Hawaiian," "Guamanian hoặc Chamorro," "Samoan," và "Pacific Islander khác."
 - **Thổ dân Hawaii.** Bao gồm những người tự nhận là "Thổ dân Hawaiian" hoặc những người tự nhận "Part Hawaiian" hoặc "Hawaiian."
 - **Guamanian hoặc Chamorro.** Bao gồm những người tự nhận là giống dân này, ghi rõ là Chamorro hoặc Guam.
 - **Samoan.** Bao gồm những người tự nhận là "Samoan" hoặc những người tự nhận là American Samoan hoặc Western Samoan.
- **Pacific Islander khác.** Bao gồm những người ghi là thuộc nhóm người Pacific Islander như Carolinian, Chuukese (Trukese), Fijian, Kosraean, Melanesian, Micronesian, Northern Mariana Islander, Palauan, Papua New Guinean, Pohnpeian, Polynesian, Solomon Islander, Tahitian, Tokelauan, Tongan, Yapese, hoặc Pacific Islander, không ghi rõ.
- Đánh dấu “**Dân da đỏ (Bắc, Nam hoặc Trung) Mỹ hoặc thổ dân Alaska**”, nếu xuất xứ nguyên thủy hoặc tự nhận là thổ dân Bắc và Nam Mỹ, và theo nền văn hoá qua việc xác nhận thuộc về bộ lạc hoặc sự công nhận của cộng đồng.
- Đánh dấu “**Da trắng**”, nếu xuất xứ nguyên thủy hoặc tự nhận là dân tộc Caucasian của Âu Châu, Bắc Phi, hoặc Trung Đông. Có thể bao gồm những nhóm người sau đây: Armenian, English, French, German, Irish, Italian, Polish, Scottish, Middle Eastern, North African, Assyrian, Egyptian, Iranian, Iraqi, Lebanese, Palestinian, Syrian, Afghanistani, Israeli, và Arab.
- Đánh dấu “**dân tộc khác**”, nếu không có trong danh sách trên.

***8. Sắc dân hoặc chủng tộc mô tả đúng nhất về embé/trẻ em?**

Tham khảo HRIF-QCI: Manual of Definitions – Xuất bản 01.12, Chủng tộc và Sắc dân của embé/trẻ em, tr 30.

Đánh dấu tất cả các mục thích hợp:

- Đánh dấu “**Hispanic/Latino hoặc Mexican**” là người Cuban, Mexican, Puerto Rican, Nam hoặc Trung Mỹ, hoặc thuộc nền văn hóa Tây Ban Nha khác, không phân biệt chủng tộc.
- Đánh dấu “**Da đen hoặc Mỹ gốc Phi châu**”, nếu xuất xứ nguyên thủy hoặc tự nhận là chủng tộc da đen Phi châu bao gồm Botswanan, Ethiopian, Liberian, Namibian, Nigerian, Zairian, Barbadian, Dominican, Haitian, Jamaican, Tobagoan, Trinidadian, và West Indian.
- Đánh dấu “**Á châu, Thổ dân Hawaii hoặc Pacific Islander khác**”, nếu xuất xứ nguyên thủy hoặc tự nhận là người thuộc Đông Dương vùng Viễn Đông, Đông Nam Á, tiểu lục địa Ấn Độ, hoặc Quần Đảo Thái Bình Dương. Bao gồm Hawaii, Laos, Việt Nam, Cambodia, Hong Kong, Taiwan, China, India, Japan, Korea, quần đảo Philippine, và Samoa.

Để bao gồm các địa danh có thể được sử dụng để mô tả người Châu Á, sau đây là danh sách các nhóm dân châu Á và Quần Đảo Thái Bình Dương được báo cáo trong cuộc Điều tra dân số Hoa Kỳ 2000:

- **Á châu.** Một người thuộc bất kỳ gốc nào ở vùng Viễn Đông, Đông Nam Á, hoặc tiểu lục địa Ấn Độ bao gồm, như Cambodia, China, India, Japan, Korea, Malaysia, Pakistan, quần đảo Philippine, Thailand, và Việt Nam. Bao gồm "Ấn Độ," "Trung Hoa," "Filipino," "Korean," "Japanese," "Việt Nam," và "người Á châu khác."
 - **Ấn Độ.** Bao gồm những người thuộc gốc "Asian Indian" hoặc tự nhận là người Bengalese, Bharat, Dravidian, East Indian, hoặc Goanese.
 - **Trung Hoa.** Bao gồm những người thuộc gốc "Hoa" hoặc tự nhận là người Quảng Đông, hoặc Mỹ gốc Hoa. Trong một số mục điều tra dân số, người Đài Loan bao gồm với người Hoa, trong khi ở những mục khác được ghi riêng biệt.
 - **Filipino.** Bao gồm những người thuộc gốc "Filipino" hoặc những người ghi vào báo cáo là người Philipino, Philippine, hoặc Filipino American.
 - **Japanese.** Bao gồm những người thuộc gốc "Japanese" hoặc những người ghi vào báo cáo là Nipponese hoặc Japanese American.
 - **Korean.** Bao gồm những người thuộc gốc "Korean" hoặc người tự nhận là Korean American.
 - **Vietnamese.** Bao gồm những người thuộc gốc Việt hoặc người tự nhận là người Mỹ gốc Việt.

- **Cambodian.** Bao gồm những người tự nhận là Cambodian hoặc Cambodia.
 - **Hmong.** Bao gồm những người tự nhận là Hmong, Laohmong, hoặc Mong.
 - **Laotian.** Bao gồm những người tự nhận là Laotian, Laos, hoặc Lào.
 - **Thai.** Bao gồm những người tự nhận là Thái, Thailand, hoặc Siamese.
 - **Dân Á châu khác.** Bao gồm những người tự nhận là Bangladeshi, Bhutanese, Burmese, Indochinese, Indonesian, Iwo Jiman, Madagascar, Malaysian, Maldivian, Nepalese, Okinawan, Pakistani, Singaporean, Sri Lankan, hoặc dân Á châu khác ghi rõ, dân Á châu khác, ghi không rõ.
- **Thổ dân Hawaii và Pacific Islander khác.** Một người có bất kỳ gốc nào thuộc thổ dân Hawaii, Guam, Samoa, hoặc Pacific Islands khác. Bao gồm những người thuộc gốc "Thổ dân Hawaiian," "Guamanian hoặc Chamorro," "Samoaan," và " Pacific Islander khác."
 - **Thổ dân Hawaii.** Bao gồm những người thuộc gốc "Thổ dân Hawaiian" hoặc những người tự nhận "Part Hawaiian" hoặc "Hawaiian."
 - **Guamanian hoặc Chamorro.** Bao gồm những người thuộc những gốc đó, ghi rõ là Chamorro hoặc Guam.
 - **Samoaan.** Bao gồm những người thuộc gốc "Samoaan" hoặc những người tự nhận là American Samoaan hoặc Western Samoaan.
 - **Pacific Islander khác.** Bao gồm những người ghi là thuộc nhóm người Pacific Islander như Carolinian, Chuukese (Trukese), Fijian, Kosraean, Melanesian, Micronesian, Northern Mariana Islander, Palauan, Papua New Guinean, Pohnpeian, Polynesian, Solomon Islander, Tahitian, Tokelauan, Tongan, Yapese, hoặc Pacific Islander, không nhất định.
 - Đánh dấu “**Dân da đỏ (Bắc, Nam hoặc Trung) Mỹ hoặc thổ dân Alaska**”, nếu xuất xứ nguyên thủy hoặc tự nhận nếu xuất xứ nguyên thủy hoặc tự nhận là thổ dân Bắc và Nam Mỹ, và theo nền văn hoá qua việc xác nhận thuộc về bộ lạc hoặc sự công nhận của cộng đồng.
 - Đánh dấu “**Da trắng**”, nếu xuất xứ nguyên thủy hoặc tự nhận là những dân tộc Caucasian của Âu Châu, Bắc Phi, hoặc Trung Đông. Có thể bao gồm những nhóm người sau đây: Armenian, English, French, German, Irish, Italian, Polish, Scottish, Middle Eastern, North African, Assyrian, Egyptian, Iranian, Iraqi, Lebanese, Palestinian, Syrian, Afghanistani, Israeli, và Arab.
 - Đánh dấu “**dân tộc khác**”, nếu không có trong danh sách trên.

***9. Gia đình nói ngôn ngữ nào ở nhà?**

Tham khảo HRIF-QCI: Manual of Definitions – Xuất bản 01.12, Ngôn ngữ chính nói ở nhà, tr 38, Ngôn ngữ thứ hai nói ở nhà (Tùy ý), tr. 38.

- Chỉ đánh dấu **một** ngôn ngữ “**Chính/Chủ yếu**” được sử dụng ở nhà.
- Đánh dấu những điều liên quan về ngôn ngữ “**khác**” được sử dụng ở nhà.

Các chọn lựa về ngôn ngữ: “**Tiếng Anh**”, “**Spanish**”, “**Arabic**”, “**Quảng đông**”, “**Farsi/Persian**”, “**Hmong/Miao**”, “**Quan thoại**”, “**Korean**”, “**Tagalog**”, “**Russian**”, “**Tiếng Việt**”, và “**Ngôn ngữ khác**”.

***10. Embé/trẻ em có đi nhà trẻ ở ngoài không?**

Tham khảo HRIF-QCI: Manual of Definitions – Xuất bản 01.12, Giữ Trẻ Thông Thường, tr 42.

Embé/trẻ em đi nhà trẻ 5 ngày một tuần > 9 tiếng/ngày ở ngoài, và việc giữ trẻ do người ngoài, không phải là thân nhân đảm trách.

- Đánh dấu “**Có**”, nếu embé/trẻ em đi nhà trẻ ở ngoài.
- Đánh dấu “**Không**”, nếu embé/trẻ em không đi nhà trẻ ở ngoài.

***10a. Nếu embé/trẻ em không đi nhà trẻ thì ở nhà có người thân hoặc người giữ embé/trẻ em không?**

Tham khảo HRIF-QCI: Manual of Definitions – Xuất bản 01.12, Giữ Trẻ Thông Thường, tr 42.

- Đánh dấu “**Có**”, nếu một thân nhân hoặc người giữ embé/trẻ em ở nhà.
- Đánh dấu “**Không**”, nếu không có thân nhân hoặc người giữ embé/trẻ em ở nhà.

***11. Embé/trẻ em đã được giới thiệu đến Early Start/Regional Center chưa?**

Tham khảo HRIF-QCI: Manual of Definitions – Xuất bản 01.12, Chương trình Early Start, tr 62.

- Đánh dấu “**Có**”, nếu embé/trẻ em đã được giới thiệu đến Early Start/Regional Center và/hoặc Cơ quan giáo dục địa phương (LEA).
- Đánh dấu “**Không**”, nếu embé/trẻ em không được giới thiệu đến Early Start/Regional Center và/hoặc cơ quan giáo dục địa phương (LEA). **GHI CHÚ:** bác sĩ cần kiểm tra với cha mẹ/người chăm sóc chính để xác nhận câu trả lời.
- Đánh dấu “**Không biết**”, nếu cha/mẹ hoặc người chăm sóc chính không biết embé/trẻ em đã được giới thiệu đến Early Start/Regional Center và/hoặc cơ quan giáo dục địa phương (LEA) hay không.

***11a. Nếu em bé/trẻ em đã được giới thiệu đến Regional Center, em có nhận dịch vụ ở đó không?**

Tham khảo HRIF-QCI: Manual of Definitions – Xuất bản 01.12, Chương trình Early Start, tr 62.

- Đánh dấu “**Có**”, nếu em bé/trẻ em nhận dịch vụ qua Regional Center (Early Start) và/hoặc cơ quan giáo dục địa phương (LEA).
- Đánh dấu “**Không**”, nếu em bé/trẻ em không nhận dịch vụ qua Regional Center (Early Start) và/hoặc cơ quan giáo dục địa phương (LEA). **GHI CHÚ:** bác sĩ cần kiểm tra với cha mẹ/người chăm sóc chính để xác nhận câu trả lời.
- Đánh dấu “**Không biết**”, nếu cha/mẹ hoặc người chăm sóc chính không biết em bé/trẻ em có đang nhận dịch vụ qua Regional Center (Early Start) và/hoặc Cơ quan giáo dục địa phương (LEA).

***12. Em bé/trẻ em có bác sĩ tổng quát hoặc y viện không (Bác Sĩ Nhi Khoa/Bác Sĩ Gia Đình/Y Sĩ/Cán Sự Y Tế)?**

Tham khảo HRIF-QCI: Manual of Definitions – Xuất bản 01.12, Em bé/trẻ em có bác sĩ tổng quát không, p45.

- Đánh dấu “**Có**”, nếu em bé/trẻ em có Bác Sĩ Nhi Khoa (bác sĩ chính) hoặc y viện.
- Đánh dấu “**Không**”, nếu em bé/trẻ em không có Bác Sĩ Nhi Khoa (bác sĩ chính) hoặc y viện. **GHI CHÚ:** bác sĩ cần kiểm tra với cha mẹ/người chăm sóc chính để xác nhận câu trả lời.
- Đánh dấu “**Không biết**”, nếu cha/mẹ /người chăm sóc chính không biết em bé/trẻ em có bác sĩ tổng quát (Bác sĩ chính) hoặc y viện.